

Bản án số: 107/2025/HS-ST
Ngày 26-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hào.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khắc Tân

Bà Lại Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hào - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Tiến Đức - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu Trung tâm (Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hải Phòng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1993 tại thành phố Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Ngô Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 01/9/2025, tạm giam ngày 10/9/2025; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đặng Đức D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Trần Văn T nói với Đặng Đức D chở ra ngoài trung tâm thành phố Hải Phòng có chút việc, D đồng ý và điều khiển xe mô tô Aibalde màu trắng biển kiểm soát 15N1-107.07 chở T từ xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, thành phố Hải Phòng thì T bảo D dừng lại đứng chờ còn T đi vào bên trong có chút việc. T đi vào trong khu vực đường tàu gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 cuộn nilon bên trong có chứa ma túy heroine với giá 300.000 đồng. T cất túi ma túy mua được vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi bộ ra bên ngoài chỗ D đang chờ và bảo D chở về nhà. Vào khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực trước cửa số nhà 140 đường Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác Công an phường Phù Liễn phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc của T 01 cuộn nilon màu tím kích thước 1,5x01cm bên trong có chứa chất bột màu trắng (mẫu QT1).

Ngày 01/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tiến hành thu giữ và niêm phong mẫu nước tiểu của Trần Văn T (mẫu số NT1) và mẫu nước tiểu của Đặng Đức D (mẫu số NT2).

Ngày 02/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T tại thôn Trán Hải, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì.

Kết luận giám định số 880/KL-KTHS ngày 09/9/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “*Chất bột màu trắng mẫu QT1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,36 gam, loại: Heroine (Heroin). Mẫu nước tiểu ghi tên Trần Văn T (mẫu NT1) gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và Morphine. Mẫu nước tiểu ghi tên Đặng Đức D (mẫu NT2) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa*”.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T khai: Trước thời điểm bị bắt khoảng 03 ngày, T có sử dụng ma túy Heroine một mình tại thôn Trán Hải, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng nhưng T không nhớ rõ địa chỉ cụ thể. Nguồn gốc số tiền mua ma túy trên là do T lao động mà có. Bản thân T từ trước đến nay chỉ sử dụng ma túy loại Heroine, ngoài ra không sử dụng bất cứ loại ma túy nào khác. T cũng không biết vì sao mẫu nước tiểu của T lại có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 880MT/PC09 chứa ma túy hoàn lại sau giám định chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 54/CT-VKSKV5 ngày 01/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng đã truy tố Trần Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 39 tháng đến 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 880MT/PC09 ngày 13/3/2025 chứa số ma túy cùng vỏ bao gói còn lại sau giám định. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

2] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 15 phút ngày 01/9/2025, tại khu vực trước cửa số nhà 140 đường Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng, Trần Văn T có hành vi cất giữ trái phép 0,36 gam ma túy loại heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[6] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt chính:

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Do bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu huỷ vật chứng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ là 01 phong bì niêm phong chứa số ma túy cùng vỏ bao gói còn lại sau giám định.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với việc Trần Văn T sử dụng trái phép chất ma túy tại thôn Trần Hải, xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng, kết quả xác minh T không thuộc các trường hợp phải xử lý hình sự theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã có công văn số 18084 ngày 13/11/2025 gửi Công an xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng để xử phạt vi phạm hành chính đối với T theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với Đặng Đức D điều khiển xe mô tô Aibalde màu trắng, biển kiểm soát 15N1-107.07 chở T đi mua ma túy tại khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn,

tuy nhiên D không biết, không tham gia cùng với T mua và cất giữ trái phép chất ma túy, do đó không có căn cứ để xử lý.

[15] Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 39 (Ba mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 01/9/2025.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 880MT/PC09 ngày 13/3/2025 chứa số ma túy cùng vỏ bao gói còn lại sau giám định theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 - Hải Phòng;
- UBND xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng;
- Công an xã Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo

